TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33**/2019/HS-ST
Ngày 21/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Dương Quốc Dũng**

2/ Ông **Nguyễn Duy Khương**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2019/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2019 về tội "Cố ý gây thương tích" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Danh Bùn Ch; sinh năm 1998; Nơi cư trú: ấp XX, xã BA, huyện CT, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Con ông Danh D, sinh năm 1968 và bà Thị B, sinh năm 1967; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Anh **Danh Thanh Nh** (N); sinh năm 1997 (có mặt)

Trú tại: ấp AT, xã BA, huyện CT, tỉnh KG

Người làm chứng:

01/ Chị **Thị Th** (Ng); sinh năm 2000 (có mặt)

Trú tại: ấp AT, xã BA, huyện CT, tỉnh KG.

02/ Anh **Danh L**; sinh năm 1997 (vắng mặt)

03/ Anh **Danh Ph**; sinh năm 1999 (có mặt)

Cùng trú tại: ấp XX, xã BAn, huyện CT, tỉnh KG

04/ Anh **Danh D**; sinh năm 1994 (có mặt)

05/ Anh **Kim Danh Nh1**; sinh năm 1996 (vắng mặt)

Cùng trú tại: ấp AT, xã BA, huyện CT, tỉnh KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 13 tháng 7 năm 2018 Danh Thanh Nh cùng với Danh D, Thị Th và Danh Nh1 là bạn của Nh ở cùng ấp AT, xã BA, huyện CT, tỉnh KG tổ chức uống rượu trên cầu Rạch Gốc 2 gần nhà của Nh. Khi cả nhóm uống rượu đến 21 giờ thì có thêm Danh Bùn Ch, Danh Ph, Danh L và Danh L1 đến cùng tham gia uống rượu. Lúc này Ch và Nh ngồi đối diện nhau, Nh ngồi dựa vào Thành Cầu. Trong lúc uống rượu Ch nhớ lại chuyện trước đây Nh có chọc ghẹo Thị Kim Ê là chị ruột của Chs nên Ch đứng dậy dùng tay đánh vào vùng mặt Nh một cái làm Nh bị chảy máu mũi. Khi bị Ch đánh, Nh đứng dậy dùng tay đánh lại Ch nhưng không gây thương tích. Sau đó Nh và Ch tiếp tục đánh nhau, trong lúc đánh nhau Ch dùng dĩa inox đựng thức ăn ném Nh nhưng không trúng, Ch tiếp tục dùng tay câu cổ giật Nh nằm xuống nền cầu bằng bê tông rồi đánh nhau qua lại bằng tay, Ch ngồi lên mình Nh dùng tay nắm tóc Nh đập vùng trán trước của Nh xuống nền cầu nhiều cái làm mũi của Nh bị thương, tiếp tục hai bên ôm nhau nằm lăn tròn đến sát thành cầu. Ch tiếp tục dùng tay nắm tóc Nh và đập vùng trán trái (thái dương trái) của Nh trúng vào thành cầu 02 cái làm thái dương trái của Nh bị thương, cả hai tiếp tục giằng co nhau thêm một lúc nữa thì tự buông nhau ra. Sau đó, ông Danh D là cha ruột của Ch đi đến thấy Nh bị chảy máu nên đưa Nh đi điều trị nhưng không nhập viện điều trị, đến ngày 22 tháng 7 năm 2018 Nh bị nhức đầu sau đó nhập viện điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang đến ngày 09 tháng 8 năm 2018 thì xuất viện.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 521/KL-PY ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đối với Danh Thanh Nh kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mềm vùng thái dương trái; Sẹo mổ sơ cứng vùng trán – thái dương trái; Khuyết sọ vùng trán trái; Ổ tổn thương não thùy trán – thái dương trái; Gãy xương chính mũi.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 59% (năm mươi chín phần trăm).

3. Vật gây nên thương tích: Thương tích vùng đầu do vật có góc cạnh nhỏ gọn hoặc góc nhọn gây nên; Thương tích vùng mặt (gãy xương chính mũi) do vật tày gây nên.

4. Thương tích vùng đầu và vùng mặt do chấn thương gây nên.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số: 602/KL-PY ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận:

1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng đầu (thái dương trái) là 55% (năm mươi lăm phần trăm).

- Vùng mặt (gãy xương chính mũi) là: 09% (chín phần trăm).

2. Hiện trường (cầu Rạch Gốc 2) được giám định

- Cấu trúc cầu Rạch Gốc 2 (phần thành cầu) gây ra được thương tích vùng mặt (gãy xương chính mũi).

- Gốc vuông mảnh kim loại làm nơi khóa giữ chặt biển báo có khả năng gây ra được thương tích ở vùng thái dương trái.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: Vật chứng là cái dĩa bằng inox hình tròn theo lời khai của Ch, Ch dùng để ném Nh. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm gặp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, bị hại Danh Thanh Nh yêu cầu bị cáo Ch bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích với tổng số tiền là 54.866.492 đồng và gia đình bị cáo Ch đã bồi thường được 5.500.000 đồng. Còn lại là 49.366.492 đồng bị cáo Ch đồng ý bồi thường nhưng đến nay chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT- VKS-CT ngày 22/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Danh Bùn Ch về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Danh Bùn Ch phạm tội: "Cố ý gây thương tích" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Danh Bùn Ch** từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự, xử: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận là bị cáo sẽ bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích cho người bị hại anh Nh với tổng số tiền là 54.866.492 đồng, bị cáo đã bồi thường trước được 35.500.000 đồng, còn lại 19.366.492 đồng bị cáo sẽ tiếp tục bồi thường.

Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 21 giờ, ngày 13/7/2018 Danh Bùn Ch cùng Danh Ph, Danh L và Danh L1 đi đến cầu Rạch Gốc 2 trú tại ấp An Thới, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang để tham gia nhậu cùng anh Danh Thanh Nh, Danh D, Thị Th và Danh Nh1. Trong lúc nhậu Ch nhớ lại chuyện trước đây anh Nh chọc ghẹo chị gái của Ch nên Ch đứng dậy dùng tay đánh vào mặt anh Nh thì hai bên xảy ra ẩu đã. Anh Nh và Ch câu vật lộn với nhau, lúc này Ch dùng tay nắm tóc anh Nh đập đầu anh Nh xuống nền cầu và đập trán trái anh Nh vào thành cầu gây thương tích. Theo như kết quả giám định pháp y thì sức khỏe anh Nh bị suy giảm do thương tích gây nên là 59%. Đối chiếu theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự thì "Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm: *a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ*

thể từ 31 % đến 60%”. Như vậy, hành vi dùng tay nắm tóc đập đầu anh Nh xuống nên xi măng và đập trán anh Nh vào thành cầu gây thương tích đến 59% của bị cáo Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” như đã viện dẫn ở trên.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo nhận được việc đánh nhau gây thương tích sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Thế nhưng chỉ vì nhớ lại chuyện trước đây anh Nh có hành vi trêu chọc chị gái bị cáo mà bị cáo không kìm chế được bản thân cố ý dùng tay đánh vào mặt anh Nh, không dừng lại khi giữa bị cáo với anh Nh câu vật lộn với nhau bị cáo cố ý nắm tóc anh Nh đập đầu xuống nền cầu và thành cầu, hậu quả làm cho sức khỏe anh Nh bị suy giảm đến 59%. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cũng như ảnh hưởng về tinh thần của người bị hại, tạo tâm lý bất an cho người dân đang sinh sống ở địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là hoàn toàn có căn cứ, pháp luật. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội nêu trên, HĐXX nghị án thảo luận cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chugn cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số nên việc am hiểu pháp luật có phần còn hạn chế; sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả cho người bị hại và tại phiên tòa người bị hại cũng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX sẽ áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự và do bị cáo có nơi cư trú rỏ ràng nên đối chiếu theo nghị Quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo tự thân học tập, cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đã đủ nghiêm.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa giữa bị cáo với người bị hại anh Danh Thanh Nh đã tự nguyện thỏa thuận là bị cáo sẽ bồi thường các khoản tiền sau đây cho anh Nh: Tiền thuốc điều trị thương tích là 22.966.492 đồng, tiền ngày công lao đồng là 3.800.000 đồng, tiền ăn uống đi lại là 7.600.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 15.000.000 đồng. Tổng số tiền anh Nh yêu cầu bị cáo phải bồi thường là 54.866.492 đồng, bị cáo đã bồi thường trước cho anh Nh được 35.500.000 đồng, còn lại 19.366.492 đồng bị cáo sẽ tiếp tục bồi thường. Xét sự thỏa thuận trên là tự nguyện và không trái quy định pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Danh Bùn Ch phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo **Danh Bùn Ch 01** (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02** (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Danh Bùn Ch cho Ủy ban nhân dân xã BA, huyện CT, tỉnh KG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585 và 590 Bộ luật Dân sự, xử buộc bị cáo Danh Bùn Ch phải bồi thường cho anh Danh Thanh Nh số tiền còn lại là 19.366.492 đồng.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Danh Bùn Ch phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và (19.366.492 đồng x 5%) = 968.324 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và người bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong